GẮN XÂY DỰNG TIỀM LỰC KHOA HỌC VỚI PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Nguyễn Ngọc Cường
Học viện Hậu cần, Bộ Quốc phòng

Tóm tắt: *Hệ thống các nhà trường quân đội là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ và nghiên cứu khoa học của quân đội và quốc gia. Trong toàn bộ yếu tố cấu thành tiềm lực khoa học, đội ngũ giảng viên là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Vì vậy, gắn xây dựng tiềm lực khoa học với phát triển đội ngũ giảng viên sẽ là bệ phóng vững chắc để nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh và tư duy khoa học của mỗi giảng viên. Bài báo tập trung phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm gắn kết chặt chẽ hai nhiệm vụ này, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học trong các nhà trường Quân đội hiện nay.*

Từ khóa*: Tiềm lực khoa học; đội ngũ giảng viên; nhà trường quân đội; giáo dục đào tạo; nghiên cứu khoa học.*

LINKING THE DEVELOPMENT OF SCIENTIFIC POTENTIAL WITH THE ADVANCEMENT OF THE FACULTY IN CONTEMPORARY MILITARY EDUCATION IN THE CURRENT

Abstract: *The system of military schools serves as a centre for the training and professional development of personnel, as well as for scientific research, for both the military and the nation. Among the various components that constitute scientific capacity, the faculty stands as the vanguard for scientific and technological development, innovation, and digital transformation. Therefore, integrating the development of scientific capacity with the advancement of the faculty serves as a robust foundation for enhancing the professional expertise, character, and scientific mindset of individual educators. This article analyses and evaluates the current situation and proposes solutions to closely align these two objectives, thereby contributing to the improvement of the quality of education, training, and scientific research within contemporary military educational institutions.*

Keywords: *Scientific capacity; faculty; military educational institutions; education and training; scientific research.*

Nhận bài: 11/09/2026 Phản biện: 11/10/2026 Duyệt đăng: 14/10/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ quân sự trên thế giới đã và đang đặt ra những yêu cầu, thách thức mới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XIV của Đảng xác định: "Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đạt trình độ tiên tiến ở những lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong các nước có thu nhập trung bình cao. Phát triển đồng bộ, liên ngành, có trọng tâm, trọng điểm khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới" (1). Do vậy, để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, việc gắn xây dựng tiềm lực khoa học và phát triển đội ngũ giảng viên là hai yếu tố cốt lõi, động lực quan trọng, trong đó phát triển đội ngũ giảng viên là nhân tố quyết định tiềm lực khoa học; tiềm lực khoa học phát triển mạnh mẽ là môi trường, là đòn bẩy để thúc đẩy đội ngũ giảng viên vươn lên cống hiến, trưởng thành và phát triển.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Tiềm lực khoa học trong các nhà trường quân đội là tổng hợp nguồn nhân lực, cơ sở vật chất kỹ thuật, tài chính và năng lực quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và xây dựng Quân đội hiện đại. Trong đó, giảng viên là lực lượng nòng cốt trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu. Gắn xây dựng tiềm lực khoa học với phát triển giảng viên là kết hợp đầu tư hạ tầng, phòng thí nghiệm, dữ liệu và cơ chế quản lý với quy hoạch, đào tạo, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ. Giảng viên vừa là chủ thể khai thác, phát triển tiềm lực khoa học, vừa được nâng cao năng lực thông qua môi trường nghiên cứu. Những năm qua, các nhà trường đã gắn phát triển đội ngũ với đầu tư hạ tầng, thúc đẩy nghiên cứu, công bố và biên soạn học liệu. Tuy nhiên, một số nơi đầu tư chưa sát nhu cầu; công bố ISI/Scopus, sáng chế, chuyển giao công nghệ và chính sách trọng dụng nhân tài còn hạn chế. Quân ủy Trung ương xác định: "Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quân đội là một trong các đột phá quan trọng hàng đầu, là mũi

nhọn tiên phong góp phần xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" (2). Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII nhấn mạnh: "Đầu tư nguồn lực, xây dựng nhà trường thông minh, hiện đại, tiệm cận các cơ sở đào tạo quân sự của các nước tiên tiến, một số nhà trường trở thành trung tâm khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo" (3). Vì vậy, cần tối ưu hóa nguồn lực, phát triển hạ tầng và môi trường học thuật gắn với nâng cao năng lực giảng viên thông qua các giải pháp sau:

2.1. Đổi mới tư duy lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chỉ huy các cấp ở các nhà trường quân đội về xây dựng tiềm lực khoa học gắn với phát triển đội ngũ giảng viên

Đại hội XIV của Đảng xác định: "Đột phá về tư duy, tầm nhìn, có cách làm mới trong lãnh đạo và quản trị phát triển, thể hiện bản lĩnh vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, chủ động nắm bắt thời cơ, kiến tạo phát triển, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn mới" (4). Theo đó, cấp ủy, chỉ huy cần đổi mới quản trị theo hướng hiện đại, chú trọng kiến tạo môi trường và kết nối nguồn lực khoa học trong, ngoài quân đội để giảng viên giải quyết các vấn đề thực tiễn. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả gắn đầu tư khoa học với phát triển đội ngũ, cụ thể hóa bằng kế hoạch, sản phẩm và chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) theo từng giai đoạn. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, khắc phục tư duy nhiệm kỳ, làm việc theo thói quen và buông lỏng lãnh đạo; kịp thời khen thưởng đóng góp, xử lý lãng phí và hành vi cản trở đổi mới. Trách nhiệm rõ ràng cùng kỷ luật quản lý là điều kiện bảo đảm sự gắn kết được triển khai nhất quán, hiệu quả.

2.2. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ giảng viên gắn với ưu tiên phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các nhà trường quân đội

Đại hội XIV của Đảng xác định: "Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển giáo dục và đào tạo, tập trung đột phá về phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" (5). Các nhà trường cần quy hoạch đội ngũ theo hướng mở, gắn với nhóm nghiên cứu mạnh, chuyên gia đầu ngành và các lĩnh vực ưu tiên như AI, IoT, dữ liệu lớn, bán dẫn, lượng tử, nano, thông tin 5G, 6G và vệ tinh. Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/01/2025 yêu cầu: "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ. Kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học, công nghệ, chú trọng mở mới một số mã ngành và gửi đào tạo các trường ngoài Quân đội, trường nước ngoài để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu sử dụng" (6). Theo đó, đào tạo, bồi dưỡng cần phát triển năng lực nghiên cứu, sư phạm hiện đại, kỹ năng số và phân tích dữ liệu; gắn với việc giao giảng viên chủ trì hoặc tham gia đề tài, dự án và nhiệm vụ chuyển đổi số. Phân công công tác phải phù hợp thế mạnh chuyên môn, khuyến khích "dấn thân, đổi mới, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung là phẩm chất cốt lõi, trách nhiệm chính trị và yêu cầu tự thân của cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới" (7). Đánh giá cần dựa trên chất lượng, hiệu quả ứng dụng của công bố khoa học, sáng chế, giải pháp hữu ích, giáo trình số và phần mềm; kết hợp đãi ngộ phù hợp để thúc đẩy cống hiến, thu hút và giữ chân giảng viên có năng lực.

2.3. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và tích cực đầu tư hạ tầng cơ sở vật chất khoa học công nghệ ở các nhà trường quân đội

Đại hội XIV nhấn mạnh: "Tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài; chú trọng thu hút các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, nhất là các ngành khoa học cơ bản và các lĩnh vực đặc biệt quan trọng" (8). Theo đó, các nhà trường quân đội cần chủ động tham mưu, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ban hành các quy định đặc thù về chính sách tuyển dụng, sử dụng, thăng tiến và đãi ngộ vật chất, tinh thần đối với giảng viên có trình độ cao, các nhà khoa học trẻ tài năng. Đồng thời, xây dựng cơ chế đãi ngộ vượt trội, vinh danh kịp thời và tạo môi trường làm việc dân chủ, học thuật đối với các giảng viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở vật chất, trang thiết bị khoa học phải được triển khai theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tránh phân tán và lạc hậu về công nghệ. Cần ưu tiên nguồn lực tài chính để xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm trọng điểm, phòng thí nghiệm chuyên sâu, các trung tâm nghiên cứu thử nghiệm công nghệ cao và hệ thống xưởng thực hành hiện đại. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc đầu tư hạ tầng phải gắn liền với xây dựng hạ tầng số mạnh mẽ, bao gồm hệ thống tính toán năng

lực cao, trung tâm dữ liệu, mạng máy tính nội bộ bảo mật cao và kho tài nguyên số dùng chung. Quá trình đầu tư phải tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc đồng bộ giữa trang thiết bị, máy móc và quy trình vận hành, nhân lực sử dụng, bảo đảm thiết bị được trang bị phải dựa trên năng lực nghiên cứu và kế hoạch khai thác cụ thể của đội ngũ giảng viên. Các nhà trường quân đội cần lấy hệ thống phòng thí nghiệm, trung tâm công nghệ làm nòng cốt để tổ chức, quy tụ đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu, hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên sâu, nhóm nghiên cứu liên ngành đáp ứng nhu cầu thực tiễn của quân đội.

2.4. Tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao uy tín và vị thế của các nhà trường quân đội

Các nhà trường quân đội tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý, quy chế quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học nhằm vừa bảo đảm tính hội nhập sâu rộng, vừa giữ vững nguyên tắc bảo vệ bí mật quân sự. Việc mở rộng hợp tác phải chuyển mạnh từ các hoạt động giao lưu, khảo sát sang hợp tác nghiên cứu có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực khoa học công nghệ mũi nhọn. Cần chủ động đàm phán, ký kết các chương trình, dự án hợp tác song phương và đa phương với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu quân sự, quốc phòng uy tín của các nước đối tác, trong đó "tập trung ưu tiên đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử,.." (9). Do đó, việc định hình trong việc mở rộng hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ sẽ tạo dựng môi trường pháp lý an toàn, thuận lợi để đội ngũ giảng viên ở các nhà trường quân đội có cơ hội mở rộng không gian học thuật toàn cầu, tiệm cận với các chuẩn mực khoa học tiên tiến. Các nhà trường quân đội cần khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên chủ trì hoặc tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đạt chuẩn quốc tế; phối hợp với các chuyên gia nước ngoài đồng biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo và công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục Scopus/WoS. Đẩy mạnh việc tổ chức và tham gia các hội thảo, diễn đàn khoa học quốc tế ở cấp khu vực và toàn cầu, tạo không gian cho giảng viên tiếp cận, trao đổi tri thức và công bố kết quả nghiên cứu. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh liên kết đào tạo, cử giảng viên, nhất là giảng viên trẻ, giảng viên có trình độ đi đào tạo, thực tập khoa học, nghiên cứu, khảo sát, trao đổi tại các trung tâm khoa học quân sự uy tín trong khu vực và thế giới. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng công bố quốc tế và văn hóa làm việc trong môi trường quốc tế, từ đó sẽ giúp cho đội ngũ giảng viên nâng cao bản lĩnh, làm chủ phương pháp luận nghiên cứu hiện đại, từng bước khẳng định vị thế của một nhà khoa học - nhà giáo quân đội, từ đó gia tăng vị thế học thuật, đồng thời là thước đo khách quan nhất khẳng định chất lượng giáo dục đào tạo, sức mạnh tiềm lực khoa học công nghệ của các nhà trường quân đội.

III. KẾT LUẬN

Gắn xây dựng tiềm lực khoa học với phát triển đội ngũ giảng viên hiện nay là vấn đề then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường quân đội, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đây là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, Ban Giám đốc (Ban Giám hiệu) các nhà trường và sự chủ động, đổi mới sáng tạo, nỗ lực phấn đấu không ngừng của mỗi giảng viên, sẽ tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ giảng viên và tiềm lực khoa học, góp phần đưa các nhà trường quân đội trở thành các trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học uy tín trong nước và quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.104-105; 72; 89; 103.

Quân ủy Trung ương (2025), Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/01/2025 của Quân ủy Trung ương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội, Hà Nội, tr.1; 5; 6-7

Tổng cục Chính trị (2025), Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.63;

Ban Chấp hành Trung ương (2026), Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới, Hà Nội, tr.2.